

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Quyết định số 245/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 245/QĐ-TTg); Công văn số 693/BKHCN-NLNT ngày 26/02/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về đề xuất Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn Tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh và mở rộng các hoạt động ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ theo hướng triển khai rộng rãi, hiệu quả trong các ngành, lĩnh vực, góp phần tích cực vào việc nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, nâng cao sức khỏe của nhân dân, bảo vệ môi trường và bảo đảm an toàn, an ninh hạt nhân.

2. Yêu cầu

a) Phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phải bảo đảm tính cân đối, đồng bộ, hiệu quả, liên kết, liên ngành phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển của các ngành và điều kiện kinh tế - xã hội của Tỉnh, quốc gia và xu hướng phát triển khoa học, công nghệ và hội nhập quốc tế.

b) Đầu tư cho tiềm lực khoa học và công nghệ hạt nhân phải được ưu tiên đi trước, trang bị công nghệ hiện đại, tiên tiến, đồng bộ với phát triển nhân lực chất lượng cao, phù hợp với xu hướng phát triển trên thế giới và yêu cầu thực tiễn của Việt Nam, bảo đảm cho công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ và triển khai ứng dụng phục vụ hiệu quả phát triển các ngành, lĩnh vực.

c) Đầu tư của Nhà nước có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm đồng bộ giữa hạ tầng kỹ thuật với phát triển nhân lực; đồng thời khuyến khích đầu tư xã hội, đầu tư nước ngoài vào các ứng dụng năng lượng nguyên tử để phát triển kinh tế - xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị trong ngành y tế đến năm 2030

a) Phát triển mạng lưới các cơ sở xạ trị, y học hạt nhân, điện quang phù hợp với nhu cầu khám chữa bệnh của người dân:

- Phát triển mạng lưới các cơ sở xạ trị và y học hạt nhân trên địa bàn Tỉnh, phân đầu: Có ít nhất 01 cơ sở y tế có máy xạ trị; mở rộng năng lực xạ trị hiện có tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp. Có ít nhất 01 cơ sở y tế có máy xạ hình (SPECT, SPECT/CT, PET/CT, PET/MRI). Có ít nhất 15 máy CT, 50% Bệnh viện Đa khoa tuyến tỉnh (hạng 2) xếp cấp chuyên môn cơ bản có máy chụp X-quang vú.

- Đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực đồng bộ với đầu tư trang thiết bị, phân đầu có từ 05 bác sĩ chuyên khoa ung bướu được đào tạo xạ trị (hoặc bác sĩ xạ trị) và từ 03 bác sĩ được đào tạo về y học hạt nhân, từ 06 kỹ thuật viên y được đào tạo, bồi dưỡng về xạ trị và 05 kỹ thuật viên được đào tạo, bồi dưỡng về y học hạt nhân, từ 30 bác sĩ được đào tạo, bồi dưỡng về điện quang, bảo đảm tỷ lệ phù hợp giữa kỹ thuật viên và bác sĩ, chú trọng đào tạo nhân lực vật lý y khoa, có từ 06 nhân lực chuyên ngành vật lý y khoa.

b) Nâng cao hiệu quả, đảm bảo chất lượng, bảo đảm an toàn bức xạ trong chẩn đoán và điều trị:

Bảo đảm 100% cơ sở xạ trị, y học hạt nhân và tất cả các cơ sở điện quang thuộc các bệnh viện cấp tỉnh tham gia vào chương trình tự đánh giá chất lượng theo mô hình của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế.

2. Phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị trong ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2030

Đầu tư, trang thiết bị, nguồn nhân lực để bảo đảm được yêu cầu chất lượng, hiệu quả đối với các đơn vị thực hiện công tác điều tra địa chất, khoáng sản, quan trắc khí tượng thủy văn, tài nguyên nước, môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phát triển ứng dụng bức xạ và đồng vị trong ngành nông nghiệp đến năm 2030

a) Phát triển ít nhất 01 cơ sở nghiên cứu, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong chọn tạo, nhân giống cây trồng; kiểm soát côn trùng, sinh vật gây hại; chiếu xạ thực phẩm.

b) Tăng cường xử lý chiếu xạ kiểm dịch nông sản, nâng cao chất lượng thủy sản, kéo dài thời gian bảo quản thực phẩm phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; tăng quy mô chiếu xạ thực phẩm để đáp ứng nhu cầu chiếu xạ lương thực, thực phẩm trong nước và phục vụ xuất khẩu. Phân đầu tỷ lệ đóng góp của các ứng dụng năng lượng nguyên tử trong ngành nông nghiệp tăng khoảng 10% hàng năm.

4. Phát triển ứng dụng bức xạ và đồng vị trong ngành công nghiệp đến năm 2030

a) Ứng dụng rộng rãi các kỹ thuật hạt nhân trong điều khiển tự động dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm trong một số ngành công nghiệp thực phẩm, sản xuất và chế tạo.

b) Đưa kỹ thuật kiểm tra không phá hủy được ứng dụng phổ biến trong kiểm tra chất lượng và dự báo tuổi thọ của các công trình công nghiệp, xây dựng và giao thông.

5. Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ hạt nhân, đào tạo nguồn nhân lực, bảo đảm an toàn, an ninh hạt nhân

Nâng cấp và xây dựng mới ít nhất 01 phòng thí nghiệm hiện đại về nghiên cứu, ứng dụng khoa học và kỹ thuật hạt nhân trong các ngành, lĩnh vực. Tăng cường tiềm lực cho Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ trong các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn Tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN QUAN TRỌNG, ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

1. Giải pháp về hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý

Hoàn thiện và tăng cường năng lực các cơ quan quản lý nhà nước về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử và bảo đảm an toàn, an ninh hạt nhân. Nâng cao năng lực hỗ trợ kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn, an ninh hạt nhân.

2. Giải pháp về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế, chính sách về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử

Phối hợp với Bộ, ngành trong việc:

a) Rà soát, xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và các cơ chế chính sách nhằm thúc đẩy phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử trong các ngành kinh tế - xã hội;

b) Rà soát, hoàn thiện, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung ưu tiên nhân lực chất lượng cao;

c) Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật của ứng dụng năng lượng nguyên tử trong các ngành, lĩnh vực;

d) Xây dựng các quy định và hướng dẫn lựa chọn địa điểm lưu giữ tạm thời, địa điểm lưu giữ và chôn lấp lâu dài cấp quốc gia chất thải phóng xạ và các nguồn phóng xạ đã qua sử dụng trong y tế, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, công nghiệp và các ngành kinh tế - kỹ thuật khác.

3. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

a) Tham gia đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực đủ năng lực để tiếp nhận các công nghệ, kỹ thuật mới trên cơ sở tận dụng các nguồn lực hiện có. Cử cán bộ trẻ tham gia các khóa đào tạo, thực tập khoa học tại các cơ sở nghiên cứu ở trong và ngoài nước phù hợp với định hướng phát triển.

b) Tham gia đề án/dự án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử đáp ứng nhu cầu nhân lực cả về số lượng, trình độ, chuyên ngành và chuyên gia có trình độ cao do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức, phối hợp tổ chức.

4. Giải pháp về bảo đảm an toàn, an ninh hạt nhân

a) Quản lý an toàn chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. Loại bỏ dần các thiết bị bức xạ lạc hậu, khuyến khích ứng dụng các thiết bị bức xạ công nghệ cao, tiên tiến.

b) Tổ chức diễn tập ứng phó sự cố an toàn bức xạ, hạt nhân cấp Tỉnh với tần suất 02 năm/lần.

5. Giải pháp về nâng cao nhận thức và sự ủng hộ của cộng đồng

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và nhân dân về vai trò, tính chất, đặc điểm, sự cần thiết và lợi ích của ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

6. Giải pháp về đầu tư, tài chính và huy động vốn

a) Ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để thực hiện các nội dung và nhiệm vụ Kế hoạch, thực hiện trên cơ sở căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tiêu chí, định mức quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành để bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các nguồn vốn, các hình thức huy động vốn, thu hút có hiệu quả các nguồn vốn trong và ngoài nước vào nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, đào tạo nhân lực, bảo đảm an toàn, an ninh hạt nhân trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.

2. Nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn xã hội hóa và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Lồng ghép vào các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến nhiệm vụ của kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tổ chức thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham gia triển khai các chương trình, dự án, đề án quan trọng, ưu tiên đầu tư do các Bộ, ngành Trung ương triển khai; tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh báo cáo thực hiện Kế hoạch hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách của Tỉnh, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cùng các đơn vị khác có liên quan thẩm định nhu cầu kinh phí và tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này khi được phê duyệt từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn xã hội hoá và các nguồn hợp pháp khác theo quy định (nếu có); lồng ghép vào các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến nhiệm vụ của kế hoạch. Hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Các Sở, ngành Tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nội dung được phân công tại Kế hoạch; bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai nội dung quy hoạch về phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong lĩnh vực phụ trách. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Ủy ban nhân dân Tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) trước 15/11 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề chưa phù hợp với tình hình thực tế, đề nghị cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Sở, ngành Tỉnh;
- BCHQS Tỉnh;
- Công an Tỉnh;
- Báo Đồng Tháp;
- Đài PTTH Đồng Tháp;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC/KTN(VA).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

Phụ lục
NGHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Nghiên cứu, ứng dụng và thực hiện công tác quản lý nhà nước về năng lượng nguyên tử				
1	Tiếp nhận và triển khai các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong ứng dụng năng lực nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh; trong đó tập trung các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng năng lực nguyên tử phục vụ các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Tổ chức diễn tập ứng phó sự cố an toàn bức xạ, hạt nhân cấp Tỉnh với tần 02 năm/ lần.	Sở Khoa học và công nghệ	Các Sở: Y tế, Công Thương; Nông nghiệp và Môi trường; Công an Tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh và tổ chức, cá nhân liên quan	Tần suất 02 năm/ lần, bắt đầu từ năm 2026
3	Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và nhân dân về vai trò, tính chất, đặc điểm, sự cần thiết và lợi ích của ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
II. Đào tạo, phát triển nhân lực				
1	Tham gia Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực quản lý nhà nước, nghiên cứu - triển khai, ứng dụng và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn và an ninh hạt nhân” do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh,...	2025 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Tham gia Đào tạo nhân lực/nhân viên y tế chuyên ngành y học bức xạ (bác sĩ chuyên khoa, dược sĩ phóng xạ, và kỹ thuật viên) phù hợp với chuẩn quốc tế do Bộ Y tế chủ trì	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
III	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật			
1	Tham gia Dự án thiết lập các trạm quan trắc về ứng dụng kỹ thuật neutron tia vũ trụ hỗ trợ đo độ ẩm đất, lập bản đồ độ ẩm đất, giám sát cảnh báo hạn hán; các trạm quan trắc đồng vị bền trong nguồn nước tại hệ thống các sông lớn của Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
2	Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh trong việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ trong các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	2026 - 2027
3	Hỗ trợ phát triển ít nhất 01 cơ sở nghiên cứu, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong chọn tạo, nhân giống cây trồng; kiểm soát côn trùng, sinh vật gây hại; chiếu xạ thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2027
4	Đầu tư, trang thiết bị, nguồn nhân lực để bảo đảm được yêu cầu chất lượng, hiệu quả đối với các đơn vị thực hiện công tác điều tra địa chất, khoáng sản, quan trắc khí tượng thủy văn, tài nguyên nước, môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	
5	Mở rộng năng lực xạ trị hiện có tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	